

Bản án số: 36/2021/HS-ST
Ngày: 29 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐV, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Minh Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Minh Tâm và ông Phạm Văn Bé.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hoàng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Duy Khiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Cao V Th.

Sinh ngày 15/5/1990; tại huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Cao Nh S và bà Trần T Th.

Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị tạm giữ ngày 03/11/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. Họ và tên: Bùi N T.

Sinh ngày 06/9/1999; tại huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Bùi M T và bà Nguyễn T V.

Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị tạm giữ ngày 27/10/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn B V - sinh năm 2002; Nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Anh Hoàng V H - sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

+ Anh Cao N S - sinh năm 1964; Nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Bùi M T - Có mặt; anh Đỗ Đ Tr - Vắng mặt không lý do.

Những người chứng kiến: Ông Phạm T T, chị Vũ T K L - Đều vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 27/10/2021, bị cáo Bùi N T và anh Nguyễn B V cùng đi khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự tại Trạm y tế xã L, huyện ĐV. Tại đây, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên T mượn điện thoại của V, đăng nhập vào tài khoản Facebook của T rồi nhắn tin đến tài khoản Facebook của Cao V Th hỏi mua 300.000 đồng ma túy “đá”, Th đồng ý và hẹn T đến khu vực đường vào Trường tiểu học cơ sở thị trấn C, thuộc khu C, thị trấn R, huyện ĐV. Sau khi khám sức khỏe xong, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 14K9-3621 chở V đến chỗ hẹn với Th, nhưng T không nói cho V biết đi mua ma túy.

Khi đến điểm hẹn gặp Th, V ngồi trên xe xem điện thoại, còn T đến gặp và đưa cho Th 300.000 đồng như đã thỏa thuận. Tiếp đó, Th điều khiển xe mô tô BKS 14H6-0020 và vẫy tay ra hiệu cho T đi theo Th về hướng xã L. Khi đến một ngõ thuộc thôn H, xã L, huyện ĐV, T dừng xe và đi bộ vào trong nhận 01 túi ma túy của Th đưa, rồi quay lại cùng V đi về. Đến 09 giờ 10 phút cùng ngày, khi V chở T đến đoạn đường thuộc thôn H, xã L, thì Tú bị Công an xã H phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của T 01 túi nilon, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra, còn thu giữ 01 điện thoại bàn phím nhấn hiệu Nokia, gắn sim số 0368.596.813; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu xanh, BKS 14K9-3621 và 01 chìa khóa xe mô tô của Bùi N T 01 điện thoại cảm ứng nhãn hiệu Iphone, màu đen, gắn sim số 0869.939.781 của Nguyễn B V.

Tại Kết luận giám định số 1987/KLGD ngày 01/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon thu giữ của Bùi N T gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,166 gam (không thấy một sáu sáu gam).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Cao V Th, Bùi N T có lời khai phù hợp với nội dung vụ án, thể hiện: Do cần ma túy để sử dụng nên sáng ngày 27/10/2021 bị cáo T mượn điện thoại của anh V, đăng nhập vào tài khoản Facebook của T rồi nhắn tin đến tài khoản Facebook của bị cáo Th hỏi mua 300.000 đồng ma túy “đá”, Thông đồng ý. Sau khi bị cáo Thông cầm 300.000 đồng bị cáo T đưa, các bị cáo đi xuống khu vực thôn H, xã L, huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh, tại đây bị cáo Th bán cho bị cáo T 01 túi nilon, bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine. Đến khoảng 09 giờ 10 phút cùng ngày, bị cáo T điều khiển xe mô tô về đến đoạn đường thuộc khu vực thôn H, xã L, huyện ĐV thì bị lực lượng công an bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của T số ma túy trên. Bị cáo T khai xe mô tô biển kiểm BKS 14K9-3621 bị cáo mượn của anh

Hoàng V H để đi khám tuyến nghĩa vụ quân sự, anh H không biết bị cáo dùng xe mô tô đi mua ma túy sử dụng.

Bị cáo Cao V Th khai nhận túi ma túy Th bán cho T do Th mua của một người lái xe ôm không quen biết ở khu vực đường tàu chợ C, thành phố P vào ngày 26/10/2021 với giá 300.000 đồng, mục đích để sử dụng, nhưng khi T hỏi mua ma túy, Th đã bán lại túi ma túy trên cho Tú với giá 300.000 đồng và đã chi tiêu cá nhân hết. Chiếc điện thoại của bị cáo liên lạc với T ngày 27/10/2021 là điện thoại Oppo, trên đường đi từ tỉnh Y về huyện ĐV bị cáo đã làm rơi mất; bị cáo lần đầu tiên bán ma túy cho T, ngoài ra không bán ma túy cho ai khác. Xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đen, BKS 14H6-0020 bị thu giữ, bị cáo mượn của bố bị cáo là ông Cao N S, ông S không biết bị cáo dùng xe máy để đi bán ma túy.

Các bị cáo thừa nhận hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn B V khai: Sáng ngày 27/10/2021, tôi cho anh Bùi N T mượn điện thoại cảm ứng nhãn hiệu Iphone, màu đen, gắn sim số 0869.939.781 của tôi để gọi vì điện thoại của T hết tiền, tôi đưa điện thoại thì T dùng điện thoại gọi cho ai, mục đích làm gì tôi không biết, vài phút sau thì T trả điện thoại cho tôi. Sau khi về nhà trả xe, T điều khiển xe mô tô rủ tôi đi cùng có tí việc, tôi đồng ý đi cùng T. Khi đến khu vực gần trường tiểu học thị trấn R, huyện ĐV, T dừng xe lại gặp người đàn ông lạ mặt, T và người này trao đổi việc gì tôi cũng không để ý. Sau đó T điều khiển xe máy chở tôi đến khu vực thôn H, xã L gặp người thanh niên vừa gặp lúc trước, tôi ngồi ngoài xe đợi T vào trong ngõ. Một lúc sau chúng tôi về, trên đường về chúng tôi đổi tay lái, tôi trực tiếp điều khiển xe chở T đến đoạn đường H, xã L thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện thu giữ túi ma túy trên người T, số ma túy trên T mua của ai, khi nào tôi không biết. Tôi bị cơ quan công an thu giữ điện thoại, đến nay đã được trả lại điện thoại nên tôi không có yêu cầu gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hoàng V H khai: Sáng ngày 27/10/2021, T hỏi mượn chiếc xe mô tô Yamaha, BKS 14K9-3621 của tôi đi khám tuyến nghĩa vụ quân sự, tôi đồng ý. Sau đó T sử dụng xe máy của tôi đi mua ma túy thì tôi không biết. Đến nay tôi đã được Cơ quan điều tra đã trả lại xe máy, nên tôi không có yêu cầu gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Cao N S khai: Tôi là chủ sở hữu xe mô tô Honda BKS 14H6-0020, sáng ngày 27/10/2021 con trai tôi là bị cáo Th mượn xe đi chơi thì tôi đồng ý. Tôi không biết Th sử dụng xe làm phương tiện mua bán trái phép ma túy. Ngày 25/11/2021 Cơ quan công an đã trả lại xe mô tô cho tôi, nay tôi không có yêu cầu gì.

Những người chứng kiến ông Phạm T T, chị Vũ T L khai khoảng 09 giờ 10 phút ngày 27/10/2021 khi đang ở khu vực cổng trào thôn H, xã L, huyện ĐV thì được lực lượng công an mời chứng kiến việc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với một nam thanh niên nghi tàng trữ trái phép chất ma túy. Người thanh niên khai tên Bùi N T, sinh năm 1999, trú tại thôn H, xã L, huyện ĐV. Công an thu giữ trong túi quần bên phải phía trước T đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, T khai là ma túy đá, T mua về sử dụng.

Bản cáo trạng số 16/CT-VKSVD ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Cao V Th về tội “Mua bán trái phép

chất ma túy”, quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Bùi N T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 (đầu thú) Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Cao V Th từ 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy ". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 03/11/2021.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bùi N T từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 27/10/2021.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại 01 điện thoại bàn phím nhãn hiệu Nokia gắn SIM số 0368.596.813 cho bị cáo Tú.

Tịch thu, tiêu hủy 0,11 gam Methamphetamine trong niêm phong số 1987/KLGD ngày 01/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và truy thu của bị cáo Cao V Th số tiền 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản kiểm tra điện thoại di động, biên bản xác định qua ảnh và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 27/10/2021, tại thôn H, xã L, huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Cao V Th có hành vi bán trái phép 0,166 gam Methamphetamine cho bị cáo Bùi N T với giá 300.000 đồng. Đến khoảng 09 giờ 10 phút cùng ngày, tại thôn H, xã L, huyện ĐV khi bị cáo Bùi N T đang cất giấu số ma túy trên trong người nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi bán chất ma túy của bị cáo Cao V Th đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi cất giấu

chất ma túy của bị cáo Bùi N T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm cho tệ nạn về ma túy có chiều hướng gia tăng, qua đó đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Các bị cáo đã thành niên, hiểu rõ tác hại của chất ma túy và sự nghiêm cấm của pháp luật về việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội, do vậy cần buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của mình gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo và đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung.

[4] Về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về vai trò của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo độc lập, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội gây ra.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt thể hiện không có tiền án, tiền sự, bị cáo Th sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Do vậy, các bị cáo Cao V Th, Bùi N T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Th còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Viện kiểm sát truy tố bị cáo Cao V Th theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo Bùi N T theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 0,166 gam Methamphetamine, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh đã giám định hết một phần, còn lại 0,11 gam

Methamphetamine hoàn lại sau giám định trong niêm phong số 1987/KLGD ngày 01/11/2021 là vật cấm tàng trữ, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại loại bàn phím cứng, nhãn hiệu Nokia, màu đen, Model: 1280, có gắn 01 sim Viettel, bị cáo T không sử dụng vào việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo T.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu xanh, BKS 14K9-3621 và 01 chìa khóa xe mô tô là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Hoàng V H; 01 mô tô nhãn hiệu Honda, màu đen, BKS 14H6-0020 và 01 chìa khóa xe mô tô là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Cao N S. Anh H và anh S không biết bị cáo T, bị cáo Th sử dụng vào việc thực hiện tội phạm, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H, anh S là phù hợp pháp luật.

- 01 điện thoại cảm ứng nhãn hiệu Iphone, màu đen, gắn sim số 0869.939.781 thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn B V, anh V không biết bị cáo T dùng để liên lạc mua ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh V là đúng quy định pháp luật.

[9] Số tiền 300.000 đồng bị cáo Th bán ma túy cho bị cáo T là tiền do phạm tội mà có, bị cáo Th đã ăn tiêu hết số tiền trên, nên cần truy thu nộp ngân sách nhà nước.

[10] Đối với người bán ma túy cho bị cáo Th, do không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên không có cơ sở xử lý là có căn cứ.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Cao V Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Bùi N T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Cao V Th 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ 03/11/2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Bùi N T 12 (Mười hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ 27/10/2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại bị cáo Bùi N T 01 điện thoại loại bàn phím cứng, nhãn hiệu Nokia, màu đen, Model: 1280 (điện thoại đã qua sử dụng) gắn 01 sim Viettel.

Tịch thu, tiêu hủy 0,11 gam Methamphetamine trong niêm phong số 1987/KLGD ngày 01/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 05 ngày 02/12/2021 giữa Công an huyện ĐV và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐV).

Truy thu của bị cáo Cao V Th số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Cao V Th, Bùi N T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Cao N S, anh Hoàng V H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 29/12/2021; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn B V được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có ql, nv liên quan;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện ĐV;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- CQCSĐT, CQTHAHS, Nhà tạm giữ Công an huyện ĐV;
- CCTHADS huyện ĐV;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lưu Minh Đoàn